TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CM** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2025/HS-ST
Ngày: 23-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CM, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Văn Tâm;

2. Ông Trịnh Văn Bé.

***Thư ký phiên tòa*:** Ông Quách Thuận An, Thư ký Tòa án nhân dân huyện CM, tỉnh An Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CM, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa*:** Ông Phan Anh Kiệt, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CM, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ L số 158/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2025/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2025, đối với bị cáo:

Trần Thị ML, sinh năm 1980, tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: khóm T1, thị trấn CM, huyện CM, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: giáo viên; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo phật; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Trần Văn Phụng HS (đã chết) và bà PK, sinh năm 1946; chồng: Ngô VS (đã ly hôn); con: có 02 người, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2017; anh chị em ruột: có 06 người bị cáo là người thứ năm.

Tiền án: không.

Tiền sự: Ngày 09/7/2021, bị Ủy ban nhân dân xã LĐB ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng, về hành vi *"Đánh bạc trái phép"*, đã nộp phạt xong.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/10/2024 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Bùi Thị B, sinh năm 1954; nơi cư trú: khóm Thị 2, thị trấn CM, huyện

CM, tỉnh An Giang (có mặt);

2. Bà Lê Thị Đ, sinh năm 1964; nơi cư trú: ấp Long Phú 2, xã LĐB, huyện CM, tỉnh An Giang (có mặt);

3. Bà Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1969; nơi cư trú: ấp Phú Thượng 2, xã Kiến An, huyện CM, tỉnh An Giang (có mặt);

4. Bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1994; nơi cư trú: ấp Long Thượng, xã Kiến An, huyện CM, tỉnh An Giang (vắng mặt).

5. Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1977; nơi cư trú: ấp Phú Thượng 2, xã Kiến An, huyện CM, tỉnh An Giang (vắng mặt).

Người làm chứng:

Trần Ngọc T, sinh năm 1971 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 07/02/2022, Trần Thị ML cùng với Nguyễn Thị Thúy H, Nguyễn Thị C, Nguyễn Thị Ngọc H, Bùi Thị B, Lê Thị Đ đến khu vực đất của Lê Văn Hóa (đã chết, không người trông coi) thuộc khóm Thị 2, thị trấn CM, huyện CM để chơi đánh bài bình 06 lá được thua bằng tiền do 01 người phụ nữ lạ (không rõ họ tên, địa chỉ) làm cái. Tại sòng bạc có từ 6 đến 7 người chơi, mỗi người chơi đặt 50.000 đồng, người làm cái thắng thua với tất cả người chơi theo tỷ lệ 1:1. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Công an thị trấn CM phát hiện, lập biên bản phạm pháp quả tang có sự chứng kiến của Trần Ngọc T, một số người chơi đánh bạc chạy thoát được. Trong đó, L đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, mà còn tiếp tục vi phạm.

* Vật chứng thu giữ**:** 01 bộ bài tây 52 lá, số tiền 210.000 đồng trên chiếu bạc.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện CM đã khởi tố Trần Thị ML để điều tra xử L.

Tại Bản cáo trạng số 02/CT-VKSCM ngày 25/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CM, tỉnh An Giang đã truy tố Trần Thị ML về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa

Bị cáo Trần Thị ML khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai người làm chứng, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Trước đó, vào ngày 09/7/2021, L bị Công an xã LĐB xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, L không thừa nhận có tham gia đánh bạc trong lần bị xử phạt vi phạm hành chính này nhưng đã nộp phạt xong, không khiếu nại, khiếu kiện việc xử phạt vi phạm hành chính. Đến ngày 07/02/2022, L tiếp tục tham gia đánh bài binh 06 lá thì bị

bắt. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, rất ăn năn, hối cải xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Quá trình điều tra: Nguyễn Thị Thúy H, Lê Thị Đ, Bùi Thị B, Nguyễn Thị C, Nguyễn Thị Ngọc H, Trần Ngọc T khai nhận như nội dung vụ án đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi xét hỏi, tranh luận, xem xét tính chất vụ án, mức độ và hậu quả từ hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phát biểu lời luận tội và quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị với Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, khoản 1 Điều 51; Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Thị ML từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù về tội "Đánh bạc" nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn không có thu nhập ổn định đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử L vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 210.000 đồng (tiền trên chiếu bạc).

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tây 52 lá (đã qua sử dụng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nH định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1] .Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng và chứng cứ trong hồ sơ vụ án: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện CM, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CM, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng như các chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

[1.2] **.** Về trách nhiệm hình sự của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Đối với Nguyễn Thị Thúy H, Nguyễn Thị C, Nguyễn Thị Ngọc H, Bùi Thị B, Lê Thị Đ, tham gia đánh bạc trái phép với tổng số tiền 210.000 đồng, nhưng dưới định lượng, không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện CM quyết định xử phạt hành chính đối với H, Đ, B, C, H là đúng pháp luật

Đối với Nguyễn Thành Tâm đã chết, không tham gia, không hưởng lợi từ việc đánh bạc, nên Cơ quan điều tra không xử L là đúng pháp luật.

[1.3]. Tại phiên tòa, còn có một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng vắng mặt không rõ L do, mặc dù Tòa án đã tống đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại đến n việc xét xử giải quyết vụ án, mặt khác, những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ tại phiên tòa. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Những chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời nH tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Do đó có đủ cơ sở để xác định: Ngày 09/7/2021, bị cáo có hành vị đánh bạc trài phép, bị công an bị công an xã LĐB xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng đã nộp phạt xong. Đến ngày 07/02/2022, bị cáo tiếp tục tham gia đánh bạc cùng với H, Đ, B, C, H thì bị bắt quả tang với tổng số tiền đánh bạc là 210.000 đồng.

Cho nên Hành vi của bị cáo Trần Thị ML đã cấu thành tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện CM, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật đã viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Mọi loại hình sát phạt ăn thua bằng tiền đều được xem là hành vi "Đánh bạc", nó là nguyên nhân làm tiêu tán tài sản, phá vỡ hạnh phúc gia đình, làm phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự khác; ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương và cuộc sống bình thường của xã hội.

Bị cáo là một phụ nữ trưởng thành, có sức khỏe và điều kiện làm ăn chân chính. Lẽ ra, bị cáo phải biết cố gắng lao động để tạo ra của cải vật chất một cách chính đáng nuôi sống bản thân và trở thành công dân có ích cho gia đình, xã hội, làm tấm gương tốt cho con cháu noi theo. Thế nhưng không làm được đều này, do ham mê thắng thua bằng hình thức may rủi, muốn có nhiều tiền để tiêu xài mà không phải tốn nhiều công sức lao động cực nhọc nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo hoàn toàn nH thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật và gây ra nhiều hậu quả xấu cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do đó, cần phải có một mức án nghiêm mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội, nhất là trong tình hình các tệ nạn xã hội đang diễn ra ngày càng nhiều và diễn biến ngày càng phức tạp như hiện nay.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không có tiền án; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn, hối cải đối với hành vi vi phạm của bản thân; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đồng thời hiện nay bị cáo đang nuôi 02 con nhỏ sinh năm 2016, 2017 và mẹ già gần 80 tuổi. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mà cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của Kiểm sát viên cũng đủ răn đe giáo dục các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Do hoàn cảnh bị cáo đang gặp khó khăn, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Về xử L vật chứng: vật chứng thu giữ số tiền 210.000 đồng và 01 bộ bài tây 52 lá (đã qua sử dụng). Xét thấy đối với số tiền 210.000 đồng là tiền thu được từ việc đánh bạc của bị cáo và những người tham gia đánh do đó cần tịch thu sung ngân sách ngân nước. Riêng đối với bộ bài tây 52 lá không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiều hủy.

[5] Án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Trần Thị ML bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s, khoản 1, Điều 51; Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị ML 07 (bảy) tháng tù cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 02 (hai) tháng kể từ ngày tuyên án (23/01/2025).

Giao bị cáo Trần Thị ML cho Ủy ban nhân dân thị trấn CM, huyện CM, tỉnh An Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử L vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 210.000 đồng (tiền trên chiếu bạc) (theo biên lai thu tiền số 0006609 ngày 23/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CM, tỉnh An Giang).

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tây 52 lá (đã qua sử dụng) (Hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự huyện CM quản lý theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 23/01/2025).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Thị ML phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nH được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, sự tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

(Hội đồng xét xử đã giải thích chế định án treo cho bị cáo)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Dương

Nơi nH:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện CM;
- Cơ quan điều tra;
- Bộ pH THA Tòa án;
- Bị cáo;
- UBND xã, phường, thị trấn nơi bị cáo cư trú;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.